TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 69/2017/QĐHNGĐ-ST
Ngày 17 tháng 7 năm 2017
V/v Chấm dứt việc nuôi con nuôi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ trì phiên họp: Ông Hồ Thuận - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Năm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Minh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 58/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017, về việc: Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, theo Quyết định mở phiên họp số 08/2017/HNGĐST-QĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017.

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Trần Đạo T, sinh năm 1953 và bà Trần Thị X, sinh năm 1962.

Cùng trú tại: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế - Có mặt.

Người liên quan: Anh Trần Đạo Phước A, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Công T.

Nơi cư trú: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt (đã có giấy ủy quyền).

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế - Có mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi ngày 16 tháng 6 năm 2017 và lời khai của người yêu cầu là ông Trần Đạo T và bà Trần Thị X trình bày: Vào ngày

27 tháng 9 năm 2006 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế vợ chồng ông T và bà X có nhận cháu Nguyễn Phước A là con ruột của ông Nguyễn Công T1 và bà Trần Thị L (Trú tại: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế) về làm con nuôi và đã được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hai bên gia đình ông T, bà X và ông T1, bà L đã thực hiện đầy đủ mọi thủ tục về việc giao nhận con nuôi theo quy định của pháp luật. Sau khi được nhận nuôi cháu Nguyễn Phước A được thay tên đổi họ thành Trần Đạo Phước A. Quá trình được nhận nuôi cháu Trần Đạo Phước A đã làm trọn đạo làm con, chăm sóc, hiếu thảo với bố mẹ nuôi của mình. Nay cháu Trần Đạo Phước A đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên ông T, bà X mong muốn trả lại cháu Phước A cho bố mẹ ruột của cháu là ông T1, bà L để cháu được sử dụng đúng họ của bố mẹ ruột cháu nhằm mục đích đăng ký kết hôn và làm giấy khai sinh cho con của cháu Phước A.

Để tạo điều kiện cho cháu ổn định cuộc sống riêng, nay ông Trần Đạo T và bà Trần Thị X đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi để có đủ cơ sở cho cháu làm các thủ tục thay tên đổi họ của mình.

Ý kiến của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng mong muốn Tòa án chấp nhận cho anh Trần Đạo Phước A được chấm dứt việc nuôi con nuôi để trở về với dòng họ chính thống của mình.

Qua trình bày của người yêu cầu, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết quả kiểm tra xem xét những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ; sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự trên,

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận định:

Người liên quan đến việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là anh Trần Đạo Phước A, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Công T1, bà Trần Thị L cũng có mong muốn được chấm dứt việc nuôi con nuôi để tạo điều kiện cho cháu Phước A làm các thủ tục thay tên đổi họ, đăng ký kết hôn và làm giấy khai sinh cho con của cháu Phước A.

Quá trình nhận nuôi con nuôi ông Trần Đạo T, bà Trần Thị X và anh Trần Đạo Phước A đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con theo quy định của Bộ luật dân sự; Luật hôn nhân và gia đình; Luật nuôi con nuôi. Người yêu cầu. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh chấp và yêu cầu gì về giải quyết tài sản. Vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người yêu cầu, nghĩ cần căn cứ các Điều 27; 28; 39 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và khoản 1 Điều 25; Điều 27 của Luật nuôi con nuôi để chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Đạo T và bà Trần Thị X.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 27; 28; 39 của Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng khoản 1 Điều 25; Điều 27 của Luật nuôi con nuôi;

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Đạo T và bà Trần Thị X. Tuyên bố: Chấm dứt việc nhận anh Trần Đạo Phước , sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn Đông Lâm, xã Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế làm con nuôi .

- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Trần Đạo T phải chịu 300.000đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/002503 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Điền. Ông T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Người yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp. Trường hợp người vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hồ Thuận

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Quảng Vinh;
- THADS huyện Quảng Điền;
- Lưu HS.
- Lưu án văn.